

Số: /BC-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
Công khai tình hình thực hiện ngân sách
địa phương quý III năm 2024

Thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ báo cáo công khai tình hình thực hiện ngân sách địa phương quý III năm 2024 như sau:

1. Về thu ngân sách nhà nước (chi tiết tại Biểu 94/CK-NSNN)

Tổng thu NSNN của huyện quý III năm 2024 đạt 153.042 triệu đồng, bằng 27,31% dự toán HĐND huyện giao, bằng 66,74% so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể như sau:

a) Thu trên địa bàn đạt 9.788 triệu đồng, bằng 13,95% dự toán HĐND huyện giao, bằng 83,13% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó, số thu ngân sách huyện hưởng đạt 7.924 triệu đồng, bằng 11,66% dự toán HĐND huyện giao, bằng 47,44% so với cùng kỳ năm 2023. Chi tiết theo từng khoản thu, sắc thuế như sau:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 155 triệu đồng (khoản thu này HĐND huyện không giao dự toán), bằng 85,92% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 11 triệu đồng (khoản thu này HĐND huyện không giao dự toán).

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt 5.026 triệu đồng, bằng 9,99% dự toán HĐND huyện giao, bằng 66,65% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thuế thu nhập cá nhân đạt 647 triệu đồng, bằng 34,04% dự toán HĐND huyện giao, bằng 125,91% so với cùng kỳ năm 2023.

- Lệ phí trước bạ đạt 1.111 triệu đồng, bằng 35,83% dự toán HĐND huyện giao, bằng 111,28% so với cùng kỳ năm 2023.

- Các loại phí, lệ phí đạt 330 triệu đồng, bằng 25,40% dự toán HĐND huyện giao, bằng 118,97% so với cùng kỳ năm 2023.

- Các khoản thu về nhà, đất đạt 747 triệu đồng, bằng 7,45% dự toán HĐND huyện giao, bằng 81,89% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu từ cấp quyền khai thác khoáng sản đạt 165 triệu đồng (khoản thu này HĐND huyện không giao dự toán), bằng 173,53% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu khác ngân sách đạt 1.598 triệu đồng, bằng 45,65% dự toán HĐND huyện giao, bằng 127,01% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu từ quỹ công ích và thu hoa lợi công sản khác, chưa có phát sinh số thu trong Quý II năm 2024.

b) Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên đạt 145.118 triệu đồng, bằng 29,46% dự toán HĐND huyện giao, bằng 41,95% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

- Thu cân đối đạt 110.658 triệu đồng, bằng 25% dự toán HĐND huyện giao, bằng 113,37% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu mục tiêu đạt 34.460 triệu đồng, bằng 69,07% dự toán HĐND huyện giao, bằng 98,50% so với cùng kỳ năm 2023.

Thu ngân sách huyện hưởng từ số thu trên địa bàn đạt thấp 11,66%, chưa đảm bảo mức bình quân năm 25%; tuy nhiên, cân đối thu ngân sách của huyện trong quý III năm 2024 vẫn đạt mức cao hơn tỷ lệ bình quân năm (*đạt 27,31%*) do phát sinh tăng từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu ngoài dự toán đầu năm nên ngân sách huyện vẫn đảm bảo đủ tồn quỹ để cân đối điều tiết các nhiệm vụ chi bình quân trong quý theo dự toán được giao.

2. Về chi ngân sách nhà nước: (chi tiết tại Biểu 95/CK-NSNN)

Tổng chi cân đối ngân sách huyện quý III năm 2024 đạt 203.008 triệu đồng, bằng 36,22% dự toán HĐND huyện giao, bằng 123,68% so với cùng kỳ năm 2023; cụ thể như sau:

a) Chi đầu tư phát triển đạt 55.784 triệu đồng, bằng 114,55% dự toán HĐND huyện giao, bằng 123,20% so với cùng kỳ năm 2023.

b) Chi thường xuyên đạt 147.224 triệu đồng, bằng 29,56% dự toán HĐND huyện giao, bằng 123,87% so với cùng kỳ năm 2023; chi tiết các lĩnh vực như sau:

- Chi quốc phòng đạt 1.815 triệu đồng, bằng 46,74% dự toán HĐND huyện giao, bằng 91,95% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi an ninh và trật tự ATXH đạt 1.323 triệu đồng, bằng 24,33% dự toán HĐND huyện giao, bằng 78,90% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi giáo dục – đào tạo và dạy nghề đạt 63,862 triệu đồng, bằng 24,40% dự toán HĐND huyện giao, bằng 114,46% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi lĩnh vực y tế, dân số và gia đình đạt 17.811 triệu đồng (*chi Bảo hiểm y tế*), bằng 2.607,76% dự toán HĐND huyện giao, bằng 145,99% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi lĩnh vực văn hóa thông tin đạt 937 triệu đồng, bằng 26,40% dự toán HĐND huyện giao, bằng 87,82% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi lĩnh vực phát thanh – truyền hình – thông tấn đạt 630 triệu đồng, bằng 24,80% dự toán HĐND huyện giao, bằng 132,09% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi thể dục thể thao đạt 164 triệu đồng, bằng 24,64% dự toán HĐND huyện giao, bằng 94,79% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi bảo vệ môi trường đạt 1.032 triệu đồng, bằng 21,34% dự toán HĐND huyện giao, bằng 145,34% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi hoạt động kinh tế đạt 9.948 triệu đồng, bằng 23,27% dự toán HĐND huyện giao, bằng 115,55% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể đạt 39.661 triệu đồng, bằng 27,57% dự toán HĐND huyện giao, bằng 127,72% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi đảm bảo xã hội đạt 9.596 triệu đồng, bằng 38,10% dự toán HĐND huyện giao, bằng 224,33% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi khác đạt 445 triệu đồng, bằng 14,93% dự toán HĐND huyện giao, bằng 52,59% so với cùng kỳ năm 2023.

c) Chi dự phòng, khi phát sinh nhiệm vụ ở lĩnh vực nào sẽ được hạch toán vào lĩnh vực chi tương ứng; ngân sách cấp xã (*19 xã, thị trấn*), các địa phương điều hành nguồn dự phòng cấp mình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đối với cấp huyện, trong quý 3 năm 2024 không có số phát sinh từ nguồn dự phòng chi.

Trong quý III năm 2024, số phát sinh chi cân đối cao hơn thu cân đối là do ngoài phát sinh chi từ nguồn thu trong quý III còn phát sinh số giải ngân từ các nguồn trong quý II về trước như nguồn thu chuyển nguồn, thu bổ sung mục tiêu của tỉnh.; nhìn chung công tác chi ngân sách địa phương quý III năm 2024 được tổ chức quản lý theo đúng quy định cơ chế phân cấp hiện hành. Các ngành, các cấp đã triển khai tích cực, điều hành ngân sách bám sát dự toán được giao; tập trung thực hiện các chính sách con người, chính sách an sinh xã hội; đảm bảo cân đối nguồn để thực hiện nhiệm vụ chi theo dự toán.

Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH huyện;
- Chi cục thuế Khu vực Đức Phổ - Ba Tơ;
- Kho bạc Nhà nước Ba Tơ;
- Các đơn vị hành chính - sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT. TCKH (Đ.Quý)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Giang Nam

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN (Quý III - Năm 2024)*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND huyện)*

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện Quý III- 2024	So sánh thự
				Dự toán năm
A	B	1	2	3=2/1
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	560.485	153.042	27,31%
I	Thu cân đối NSNN	67.957	7.924	11,66%
1	Thu nội địa	67.957	7.924	11,66%
2	Thu viện trợ			
II	Thu bổ sung từ NS cấp trên	492.528	145.118	29,46%
III	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	0	0	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	560.485	203.008	36,22%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	560.485	203.008	36,22%
1	Chi đầu tư phát triển	48.699	55.784	114,55%
2	Chi thường xuyên	498.116	147.224	29,56%
3	Dự phòng ngân sách	13.670		
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh			

ĐVT: Triệu đồng

So sánh với (%)
Cùng kỳ năm trước
4
66,74%
47,44%
47,44%
68,28%
0,00%
130,97%
130,97%
76,18%
180,02%

HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III-2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND huyện)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ III-2024	SO SÁNH (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (II)	560.485	153.042	27,31%	36,02%
I	Thu trên địa bàn	70.150	9.788	13,95%	83,13%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	0	155		85,92%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	0	11		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	50.300	5.026	9,99%	66,65%
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.900	647	34,04%	125,91%
5	Thuế bảo vệ môi trường do cơ quan thuế thực hiện				
6	Lệ phí trước bạ	3.100	1.111	35,83%	111,28%
7	Các loại phí, lệ phí	1.300	330	25,40%	118,97%
8	Các khoản thu về nhà, đất	10.020	747	7,45%	81,89%
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu từ cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển	0	165		173,53%
11	Thu khác ngân sách	3.500	1.598	45,65%	127,01%
12	Thu từ quỹ công ích và thu hoa lợi công sản khác	30		0,00%	
*	PHÂN CHIA THEO CẤP NGÂN SÁCH	70.150	9.788	13,95%	83,13%
1	Thu ngân sách cấp trên (Trung ương, tỉnh) hưởng	2.193	1.864	84,99%	145,49%
2	Thu ngân sách Huyện hưởng	67.957	7.924	11,66%	75,51%
-	Cấp huyện	66.756	7.109	10,65%	76,64%
-	Cấp xã	1.201	815	67,85%	66,93%
II	Thu ngân sách huyện (1+2)	560.485	153.042	27,31%	42,94%
1	Thu cân đối ngân sách huyện	560.485	153.042	27,31%	42,94%

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ III-2024	SO SÁNH (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
a	Thu cân đối huyện hưởng theo phân cấp	67.957	7.924	11,66%	75,51%
	- Các khoản thu huyện hưởng 100%	21.420	2.498	11,66%	81,69%
	- Các khoản thu phân chia ngân sách huyện hưởng theo tỷ lệ	46.537	5.427	11,66%	72,99%
b	Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh	492.528	145.118	29,46%	41,95%
	- Thu cân đối	442.633	110.658	25,00%	113,37%
	- Thu mục tiêu	49.895	34.460	69,07%	98,50%
2	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	-	-		

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ III-2024
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2024 của UBND huyện)

DVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ III - 2024	SO SÁNH (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
I	TỔNG CHI CÂN ĐỐI NS HUYỆN	560.485	203.008	36,22%	123,68%
1	Chi đầu tư phát triển	48.699	55.784	114,55%	123,20%
2	Chi thường xuyên	498.116	147.224	29,56%	123,87%
-	Chi quốc phòng	3.883	1.815	46,74%	91,95%
-	Chi an ninh và trật tự ATXH	5.438	1.323	24,33%	78,90%
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	261.749	63.862	24,40%	114,46%
-	Chi khoa học và công nghệ	-	-		
-	Chi y tế, dân số và gia đình	683	17.811	2.607,76%	145,99%
-	Chi văn hóa thông tin	3.549	937	26,40%	87,82%
-	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	2.540	630	24,80%	132,09%
-	Chi thể dục thể thao	667	164	24,64%	94,79%
-	Chi bảo vệ môi trường	4.834	1.032	21,34%	145,34%
-	Chi các hoạt động kinh tế	42.743	9.948	23,27%	115,55%
-	Chi các cơ quan QLNN, đảng, đoàn thể	143.868	39.661	27,57%	127,72%
-	Chi cải đả xã hội	25.183	9.596	38,10%	224,33%
-	Chi khác	2.979	445	14,93%	52,59%
3	Dự phòng chi	13.670		0,00%	
II	Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN	-	-		